

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM THÀNH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST

Ngày: 16-4-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Phạm Việt Phương và ông Nguyễn Văn Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Quang Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Đàm Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường xét xử trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

**Vũ Văn L**, sinh năm 1991 tại huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn K1, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình L và bà Nguyễn Thị S;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/01/2024 đến ngày 26/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:** Anh Trần Văn S, anh Nguyễn Văn H, anh Hứa Hoàng N. (Đều vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 22/01/2024, Vũ Văn L thuê anh Lò Văn T chở xe máy đến khu vực đường tàu gần Trạm thu phí Q thuộc huyện A, thành phố Hải Phòng. Đến nơi, L bảo anh T chờ ở đường Quốc lộ 5, rồi một mình đi bộ vào trong làng, mục đích tìm mua ma túy loại Heroine để sử dụng. Tại đây, L gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ 01 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau đó, L cất giấu gói ma túy vào trong túi áo đang mặc rồi đi ra bảo anh T chở về nhà. Khoảng 19 giờ cùng ngày, L lấy một ít ma túy trong gói ma túy vừa mua được cho vào mảnh giấy bạc, dùng bật lửa gas hơi nóng và hít qua mũi vào cơ thể. Số ma túy còn lại L gói lại và cất giấu ở đầu giường ngủ của mình. Khoảng 11 giờ ngày 23/01/2024, L nhận được cuộc gọi từ số 0879.802.144 của Nguyễn Văn H hỏi mua của L 200.000 đồng ma túy loại Heroine và L đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển số 34S1-100.90 (do H mượn của ông Nguyễn Văn K là bố đẻ của H) chở bạn là anh Hứa Hoàng N đến khu vực đầu ngõ nhà L. Khoảng 11 giờ 25 phút cùng ngày, L lấy gói ma túy nêu trên ra đưa cho H, H đưa cho L 01 tờ tiền polymer mệnh giá 200.000 đồng. Sau đó, H chở anh N đến khu vực bờ đê thuộc thôn Q2, xã K rồi anh N mượn xe của H đi có việc. Sau khi anh N đi, H sử dụng ma túy vừa mua được bằng cách đổ hết ma túy trong gói giấy vào mảnh giấy bạc lấy từ vỏ bao thuốc lá, dùng bật lửa gas hơi nóng mảnh giấy và hít qua mũi vào cơ thể. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi H vừa sử dụng ma túy xong thì bị Tổ công tác của Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã Kim Xuyên phát hiện, thu giữ tại vị trí H ngồi 01 mảnh giấy bạc kích thước (5x8)cm có chất màu nâu bám dính, 01 bật lửa gas màu đỏ, H khai nhận nguồn gốc ma túy H sử dụng là do H mua của Vũ Văn L. Ngoài ra, lực lượng Công an còn quản lý của H 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO loại Y20S.

Ngày 23/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Văn L và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn L ở thôn Q 1, xã K, huyện K, thu giữ của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, gấn sim thuê bao số 0979.903.719 và 01 tờ tiền polymer mệnh giá 200.000 đồng (L khai là điện thoại L sử dụng liên lạc bán ma túy cho H và tiền bán ma túy cho H mà có).

Tại bản Kết luận giám định số 141/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Heroine trong mẫu chất màu nâu bám dính trên bề mặt mảnh giấy bạc, được niêm phong gửi giám định. Lượng mẫu rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Heroine có tên khoa học là: Diacetylmorphine,

được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hoàn lại 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong phong bì niêm phong số 141/KL-KTHS.

Tại bản Kết luận giám định số 41/KL-KTHS ngày 09/02/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 01 tờ tiền polymer mệnh giá 200.000 đồng (thu giữ nêu trên) là tiền thật.

Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu ngày 23/01/2024, xác định Vũ Văn L và Nguyễn Văn H đều dương tính với chất ma túy loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 26/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và xin được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện VKSND huyện Kim Thành giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo L từ 25 tháng tù đến 28 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/01/2024.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: tịch thu và tiêu hủy 1 bật lửa ga màu đỏ, 1 mảnh giấy bạc, 1 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật. Tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước 1 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 gắn sim thuê bao số 0979.903.719 của bị cáo Vũ Văn L. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng của bị cáo Vũ Văn L.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, VKSND huyện Kim Thành, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Văn Long tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 25 phút ngày 23/01/2024, tại thôn Q 1, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn L có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho Nguyễn Văn H sử dụng với giá 200.000 đồng. Khi H vừa sử dụng xong số heroine mua được của L thì bị Tổ tuần tra thuộc Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã Kim Xuyên phát hiện.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật nhưng vẫn bán trái phép ma túy, loại Heroine nên hành vi trên của bị cáo đã phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND huyện Kim Thành truy tố cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và có tính chất nghiêm trọng đối với xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay tệ nạn ma túy không những là hiểm họa của toàn cầu và gây ra nhiều tác hại cho xã hội mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo phải bị xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Cơ quan điều tra không xác định được được lý lịch, nhân thân của người bán ma túy cho bị cáo L nên không đặt ra việc xử lý.

Anh Lò Văn T chở bị cáo L nhưng không biết việc L đi mua ma túy và anh Hứa Hoàng N đi cùng Nguyễn Văn H nhưng không góp tiền, không sử dụng

ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý đối với anh T và anh H.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo L và anh H đã được Công an huyện Kim Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại QĐ số: 15/QĐ-XPHC và QĐ số: 16/QĐ-XPHC ngày 26/02/2024 là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không nghề nghiệp, thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: 1 bật lửa ga màu đỏ, 1 mảnh giấy bạc, 1 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 của bị cáo L sử dụng để liên lạc khi bán ma túy là công cụ sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước. Số tiền 200.000 đồng anh H trả cho bị cáo L là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: bị cáo Vũ Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
2. Xử phạt bị cáo Vũ Văn L **27 (hai mươi bảy)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/01/2024.
3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 1 mảnh giấy bạc, 1 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong niêm phong số 141/KL-KTHS, 1 bật lửa ga màu đỏ. Tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước 1 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 gắn sim thuê bao số 0979.903.719 của bị cáo Vũ Văn L. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng của bị cáo Vũ Văn L đựng trong phong bì niêm phong số 141/KL-KTHS (*Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao*

*nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục THADS huyện Kim Thành ngày 02/4/2024)*

4. Về án phí: bị cáo Vũ Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Kim Thành;
- Bộ phận HSNV- Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Ngọc Hà**